

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Bạc lót A giá bắt tay lái 90501-KPH-880 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R

Mã sản phẩm 90501KPH880 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, BLADE 110, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH MODE, SUPER CUB C125, VARIO 160, VISION 110, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110, WINNER 150, WINNER R, WINNER X

Phụ tùng xe máy mã 90501KPH880 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, BLADE 110, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH MODE, SUPER CUB C125, VARIO 160, VISION 110, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110, WINNER 150, WINNER R, WINNER X. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Bạc lót A giá bắt tay lái 90501-KPH-880 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R



SKU	90501KPH880
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 125/150, AIR BLADE 125/160, BLADE 110, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, PCX, PCX 125, PCX 125/150, PCX 160, SH MODE, SUPER CUB C125, VARIO 160, VISION 110, WAVE 100, WAVE ALPHA, WAVE ALPHA 110, WAVE RSX 110, WINNER 150, WINNER R, WINNER X
Năm	AIR BLADE 110: 2007,2008,2009,2010,2011,2012 AIR BLADE 125: 2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 AIR BLADE 125/150: 2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 AIR BLADE 125/160: 2023,2024,2025,2026 BLADE 110: 2016,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 CLICK 110: 2006,2007,2008,2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 DREAM 110 FUTURE 125: 2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 LEAD 125: 2013,2014,2015,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 PCX: 2010,2011,2012,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 PCX 125: 2013 PCX 125/150: 2017,2018,2019,2020 PCX 160: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 SH MODE: 2013,2014,2015,2016,2017,2018,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 SUPER CUB C125: 2018,2019 VARIO 160: 2021 VISION 110: 2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026 WAVE 100: 2013 WAVE ALPHA: 2001,2002,2003,2004,2005 WAVE ALPHA 110: 2021,2022,2023,2024,2025,2026 WAVE RSX 110: 2009,2010,2011,2012,2013,2014,2015,2016,2017,2018,2019 WINNER 150: 2016,2017,2018,2019 WINNER R: 2025,2026 WINNER X: 2019,2020,2021,2022,2023,2024,2025,2026
DVT	Cái
Giá lẻ	35.355đ



Quét xem trang online

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/bac-lot-a-gia-bat-tay-lai-90501-kph-880-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-click-110-dream-110-future-125-lead-125-sh-mode-super-cub-vario-160-vision-110-wave-110-winner-r--90501KPH880> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	14,142đ	-60%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	14,866đ	-58%

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	15,786đ	-55.4%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	16,707đ	-52.7%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	35,355đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 90501KPH880 được xác nhận có mặt trong **10 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG F - 7 CATALOGUE ỐNG TAY LÁI/ỐP TAY LÁI WINNER R (2025-2026)** — HONDA · WINNER · 2025,2026 · CATALOGUE WINNER R (2025-2026) (FS150FT - FS150AFT) · chi tiết số 12
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-7-catalogue-ong-tay-laiop-tay-lai-winner-r-2025-2026--EPCDOV0005600>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 4 - 1 CATALOGUE GHI ĐỒNG (ANF100MCV / MSV / MDV / MTV) HONDA WAVE A / WAVE A+ / WAVE ZX / WAVE RSV / WAVE ALPHA / WAVE RS / WAVE S / WAVE 100S NHẬP** — HONDA · WAVE · 2001,2002,2003,2004,2005 · CATALOGUE WAVE A / WAVE A+ / WAVE ZX / WAVE RSV / WAVE ALPHA / WAVE RS / WAVE S / WAVE 100S NHẬP · chi tiết số 18
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-4-1-catalogue-ghi-dong-anf100mcs-mcs-mdv-mtv-honda-wave-a-wave-a-wave-zx-wave-rsv-wave-alpha-wave-rs-wave-s-wave-100s-nhap--EPCDOV0005123>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 4 CATALOGUE GHI ĐỒNG HONDA WAVE 100 KWYP (2013)** — HONDA · WAVE · 2013 · CATALOGUE WAVE 100 KWYP (2013) · chi tiết số 18
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-4-catalogue-ghi-dong-honda-wave-100-kwyp-2013--EPCDOV0003816>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 4 CATALOGUE ỐNG TAY LÁI - ỐP TAY LÁI HONDA DREAM 110** — HONDA · SUPER DREAM · CATALOGUE DREAM 110 · chi tiết số 12
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-4-catalogue-ong-tay-lai-op-tay-lai-honda-dream-110--EPCDOV0001469>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 5 - 1 CATALOGUE ỐP TAY LÁI / ỐNG TAY LÁI (ACA110B) HONDA AIR BLADE 110 (03 / 2007 - 12 / 2012)** — HONDA · AIR BLADE · 2007,2008,2009,2010,2011,2012 · CATALOGUE AIR BLADE 110 (03/2007-12/2012) · chi tiết số 9
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-1-catalogue-op-tay-lai-ong-tay-lai-aca110b-honda-air-blade-110-03-2007-12-2012--EPCDOV0004052>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 5 CATALOGUE GHI ĐỒNG / ỐP GHI ĐỒNG HONDA WAVE RSX 110 KWW (2013)** — HONDA · WAVE · 2013 · CATALOGUE WAVE RSX 110 KWW (2013) · chi tiết số 16
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-catalogue-ghi-dong-op-ghi-dong-honda-wave-rsx-110-kww-2013--EPCDOV0004659>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 5 CATALOGUE ỐP TAY LÁI / ỐNG TAY LÁI (ANC1107 / 8 / A,ACA110A) HONDA AIR BLADE 110 (03 / 2007 - 12 / 2012)** — HONDA · AIR BLADE · 2007,2008,2009,2010,2011,2012 · CATALOGUE AIR BLADE 110 (03/2007-12/2012) · chi tiết số 7
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-catalogue-op-tay-lai-ong-tay-lai-anc1107-8-aaca110a-honda-air-blade-110-03-2007-12-2012--EPCDOV0004051>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 5 CATALOGUE ỐP TAY LÁI / ỐNG TAY LÁI HONDA WAVE 110 S (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RS (04 / 2009 - 04 / 2013) / WAVE 110 RSX (09 / 2009 - 03 / 2012)** — HONDA · WAVE · 2009,2010,2011,2012,2013 · CATALOGUE WAVE 110 S (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RS (04/2009-04/2013) / WAVE 110 RSX (09/2009-03/2012) · chi tiết số 16
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-5-catalogue-op-tay-lai-ong-tay-lai-honda-wave-110-s-04-2009-04-2013-wave-110-rs-04-2009-04-2013-wave-110-rsx-09-2009-03-2012--EPCDOV0003977>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 7 - 1 CATALOGUE GHI ĐỒNG / ỐP GHI ĐỒNG (FS150FN, FS150FAN) HONDA CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P)** — HONDA · WINNER · 2022 · CATALOGUE WINNER X (2022+) (K2P) · chi tiết số 15
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-7-1-catalogue-ghi-dong-op-ghi-dong-fs150fn-fs150fan-honda-catalogue-winner-x-2022-k2p--EPCDOV0002590>
- BỘ PHỤ TÙNG F - 7 CATALOGUE GHI ĐỒNG - ỐP GHI ĐỒNG HONDA SUPER CUB C125** — HONDA · SUPER CUB C125 · 2018,2019 · CATALOGUE SUPER CUB C125 · chi tiết số 22
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-7-catalogue-ghi-dong-op-ghi-dong-honda-super-cub-c125--EPCDOV0001790>

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Chốt định vị 2.5 94201-25180 HONDA	9420125180	10.854đ
Vít chốt tay phanh 90115-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90115K2TV30	21.708đ
Vít chốt tay phanh 90116-K2T-V30 HONDA LEAD 125	90116K2TV30	21.708đ
Đinh tán 6mm 90116-K3V-N01 HONDA, WINNER R	90116K3VN01	7.239đ
Bu lông xuyên trục càng sau 90121-KE2-980 HONDA	90121KE2980	226.403đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã [90501KPH880](#). Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + *mã cụ thể* — ví dụ "*Phụ tùng xe máy — 90501KPH880*". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Bạc lót A giá ḅt tay lái 90501-KPH-880 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R (90501KPH880) – Thông ṣ kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 08/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/bac-lot-a-gia-bat-tay-lai-90501-kph-880-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-click-110-dream-110-future-125-lead-125-sh-mode-super-cub-vario-160-vision-110-wave-110-winner-r--90501KPH880>

MLA (9th ed.):

"Bạc lót A giá ḅt tay lái 90501-KPH-880 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R (90501KPH880) – Thông ṣ kỹ thuật PDF." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-08, <https://wiki.dov.vn/san-pham/bac-lot-a-gia-bat-tay-lai-90501-kph-880-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-click-110-dream-110-future-125-lead-125-sh-mode-super-cub-vario-160-vision-110-wave-110-winner-r--90501KPH880>. Truy cập 08/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Bạc lót A giá ḅt tay lái 90501-KPH-880 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R (90501KPH880) – Thông ṣ kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-08. <https://wiki.dov.vn/san-pham/bac-lot-a-gia-bat-tay-lai-90501-kph-880-honda-air-blade-110-air-blade-125-air-blade-150-air-blade-160-click-110-dream-110-future-125-lead-125-sh-mode-super-cub-vario-160-vision-110-wave-110-winner-r--90501KPH880>.

Tài liệu này

Bạc lót A giá bắt tay lái 90501-KPH-880 HONDA AIR BLADE 110, AIR BLADE 125, AIR BLADE 150, AIR BLADE 160, CLICK 110, DREAM 110, FUTURE 125, LEAD 125, SH MODE, SUPER CUB, VARIO 160, VISION 110, WAVE 110, WINNER R (90501KPH880) — Thông số kỹ thuật PDF

Cập nhật lần cuối
08/08/2026

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.